

Số: /BC-UBND

Quảng Trách, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
Tổng kết công tác Tư pháp năm 2024
và nhiệm vụ, giải pháp công tác Tư pháp năm 2025

Phần thứ nhất:
TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2024, Chương trình, nhiệm vụ công tác của Ngành Tư pháp và thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Để chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các lĩnh vực, nhiệm vụ Tư pháp, UBND huyện đã ban hành 121 văn bản các loại để chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, công tác Tư pháp, bao gồm 16 Kế hoạch, 9 Quyết định; 46 Công văn, 60 văn bản khác. Ngoài ra, chỉ đạo Phòng Tư pháp ban hành hơn 142 văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn các nhiệm vụ chuyên môn.

Mặt khác, công tác Tư pháp luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Ban Thường vụ Huyện ủy thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo giao ban của Ban Chỉ đạo cải cách Tư pháp, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; hoạt động giám sát của Thường trực và các Ban HĐND huyện; sự phối hợp hoạt động của các ngành Nội chính, cơ quan Tư pháp, cơ quan, địa phương... Nhờ đó, công tác Tư pháp năm 2024 được triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ và đạt nhiều kết quả trên các mặt.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TRÊN CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

1.1 Kết quả đạt được

- Về quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác xây dựng pháp luật

Để quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác xây dựng pháp luật, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tư pháp – cơ quan thường trực của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật huyện tham mưu ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 12/01/2024 về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch số 11/KH-HĐPH ngày 18/01/2024 về thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 14/KH-HĐPBGDPL ngày 24/01/2024 về hoạch hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện năm 2024, tập trung chỉ đạo tuyên truyền, phổ

biến các văn bản Luật mới có hiệu lực. Chỉ đạo các phòng ban ngành, địa phương tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật; cử cán bộ, công chức tham gia các hội nghị trực tuyến và trực tiếp do các UBND tỉnh, Bộ Tư pháp tổ chức về phổ biến, quán triệt các văn bản Luật mới.

Về xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật: UBND huyện đã ban hành Công văn số 83/UBND – TP ngày 18/01/2024 về việc hướng dẫn một số nội dung trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 645/UBND-TP ngày 15/5/2024 về việc hướng dẫn thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành; Công văn số 937/UBND-TP ngày 04/7/2024 về việc rà soát văn bản QPPL theo Nghị định số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024; Công văn số 928/UBND-TP ngày 02/7/2024 về thực hiện công tác kiểm tra, hệ thống hóa văn bản QPPL và pháp điển hóa; đã ban hành 05 Quyết định QPPL¹, trong đó bãi bỏ 03 văn bản và ban hành mới 02 văn bản.

+ *Góp ý văn bản quy phạm pháp luật:* Chỉ đạo Phòng tham gia góp ý các văn bản QPPL như: Công văn số 642/UBND-TP ngày 14/5/2024 về việc góp ý với dự thảo quy trình dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực bồi thường; Công văn số 69/TP ngày 08/7/2024 về việc tham gia góp ý Đề án sáp nhập Trường Tiểu học Quảng Phương và Mầm Non Liên trường; Công văn số 67/TP ngày 02/7/2024 về việc góp ý sửa đổi Bộ chỉ số CCHC cấp huyện, cấp xã; Công văn số 1125/UBND-TP ngày 07/08/2024 về việc rà soát quy định pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; Công văn số 1563/UBND – TP ngày 29/10/2024 về triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung của Luật Đấu giá.

+ *Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật:* Chỉ đạo Phòng Tư pháp thẩm định 05 văn bản QPPL do các phòng chuyên môn chuyển đến, trong đó có 02 dự thảo Quyết định QPPL quy định chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện và phòng Tài chính – Kế hoạch, 03 dự thảo quyết định QPPL về việc bãi bỏ văn bản QPPL.

- *Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:*

+ *Tự kiểm tra:* Chỉ đạo phòng Tư pháp tự kiểm tra 02 văn bản QPPL UBND huyện ban hành.

+ *Công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật:* Ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 12/01/2024 về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp

¹ Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 bãi bỏ Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 04/6/2024 ban hành quy định chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện; Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 về bãi bỏ Quyết định số 1622/2015/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND huyện về ban hành quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa, một cửa liên thông của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện; Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 04/12/2024 về bãi bỏ Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND huyện về việc ban hành quy chế cung cấp và quản lý thông tin trên Trang thông tin điện tử huyện; Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 04/12/2024 về quy định chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;

luật của HĐND và UBND huyện ban hành, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do UBND huyện ban hành hết hiệu lực toàn bộ được rà soát năm 2023; Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Kết quả, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ và bố trí kinh phí, nhân lực, thẩm định, kiểm tra rà soát văn bản QPPL

UBND huyện giao cho phòng Tư pháp cử cán bộ tham gia tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu do Sở Tư pháp tổ chức, giao nhiệm vụ cho đồng chí Phó Trưởng phòng Tư pháp phụ trách công tác thẩm định, kiểm tra rà soát văn bản QPPL.

1.2 Khó khăn hạn chế

Vai trò, trách nhiệm của một số cơ quan, địa phương trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL có mặt chưa cao. Chất lượng tham mưu việc xây dựng văn bản QPPL của một số cán bộ, công chức còn hạn chế. Việc xử lý văn bản QPPL sau rà soát hệ thống hóa có nơi còn chậm. Trình tự, thủ tục do cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản QPPL chuyển đến chưa đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

2. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

2.1 Kết quả đạt được

** Về công tác xử lý vi phạm hành chính*

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 18/01/2024 về công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 04/5/2024 về kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024, theo đó đã thành lập Đoàn xử lý vi phạm hành chính trong đó giao cho Phòng Tư pháp chủ trì, thành phần tham gia gồm: Công an huyện, Hạt Kiểm lâm, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã tiến hành kiểm tra công tác quản lý và xử lý vi phạm hành chính tại 03 xã Quảng Hợp, Quảng Tiến và Quảng Lưu. Qua kiểm tra, Đoàn đã tham mưu cho UBND huyện ban hành Thông báo kết luận kiểm tra, yêu cầu các xã được kiểm tra chấn chỉnh và kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý, xử lý vi phạm hành chính.

Chỉ đạo phòng Tư pháp Kiểm tra công tác Tư pháp 2024 theo Kế hoạch tại 03 xã: Quảng Tùng; Cảnh Dương và Quảng Thạch và đã ban hành báo cáo số 132/BC-TP ngày 23/10/2024 về kết quả kiểm tra công tác tư pháp.

Phối hợp với Sở Tư pháp và UBND các xã trực tiếp tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn quy trình, thủ tục trong xử lý vi phạm hành chính với hơn 450 người là cán bộ lãnh đạo, công chức ở các xã tham gia.

Kết quả xử lý vi phạm hành chính năm 2024 như sau:

- Tổng số vụ vi phạm (thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND huyện, UBND xã) đã tiến hành xử phạt: 107 vụ việc, (giảm 10 vụ so với năm 2023). Trong đó, thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND huyện 46 vụ

việc; Chủ tịch UBND xã 61 vụ việc.

- Tổng số đối tượng bị xử phạt: 111 đối tượng là cá nhân và 01 tổ chức (giảm 47 đối tượng so với năm 2023).

- Tổng số quyết định xử phạt được ban hành: 112 quyết định (giảm 47 quyết định so với cùng kỳ năm 2023).

- Số quyết định đã thi hành: 101 quyết định (chiếm 90%); số quyết định chưa thi hành xong 11 quyết định (chiếm 10%).

- Tổng số tiền phạt thu được: 927.596.575 đồng (giảm 331.675.425 đồng so với cùng kỳ năm 2023).

** Về công tác theo dõi thi hành pháp luật*

UBND huyện đã tăng cường chỉ đạo công tác theo dõi thi hành pháp luật, đã ban hành số Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 14/3/2024 về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện, Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 04/5/2024 của UBND huyện về kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 tại 3 xã: Quảng Hợp, xã Quảng Lưu và xã Quảng Tiến. Kết quả kiểm tra cho thấy, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các địa phương được kiểm tra về cơ bản thực hiện nghiêm túc, khi có vi phạm xảy ra, địa phương đã kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt hành chính đảm bảo thời gian quy định.

** Về công tác điều tra, khảo sát về theo dõi thi hành pháp luật*

Trên cơ sở kết quả kiểm tra công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2024, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 15/11/2024 về kiểm tra khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện; Quyết định số 2252/QĐ-UBND 20/11/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc ban hành mẫu phiếu điều tra, khảo sát, phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính năm 2024; Công văn số 1687/UBND-TP ngày 20/11/2024 về phối hợp điều tra, phối hợp khảo sát phục vụ công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2024 và đã ban hành Báo cáo số 484/BC-UBND ngày 18/12/2024 về tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát theo dõi thi hành về lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính.

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tư pháp tổng hợp ý kiến khảo sát của các cơ quan, đơn vị chuyên đến. Kết quả điều tra khảo sát cho thấy công tác thi hành pháp luật trong lĩnh vực quản lý xử lý vi phạm hành chính tại địa phương đã đạt được một số kết quả nhất định. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết, văn bản tổ chức thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý về xử lý vi phạm hành chính về cơ bản đã kịp thời và đầy đủ; nội dung các quy định đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn; các điều kiện để thi hành pháp luật trong về cơ bản đã được đảm bảo như công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, phần lớn các tổ chức, cá nhân đã hiểu rõ và chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2.2 Khó khăn, vướng mắc

Qua công tác kiểm tra cho thấy, việc áp dụng các văn bản pháp luật về xử lý các hành vi vi phạm hành vi vẫn chưa đầy đủ, có trường hợp chưa đảm bảo theo quy định. Bên cạnh đó, qua việc khảo sát cũng cho thấy những tồn tại, hạn chế của công tác thi hành pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính, cụ thể: việc bố trí nguồn lực, cơ sở vật chất phục vụ công tác xử lý vi phạm hành chính ở các đơn vị, địa phương, có ý kiến khảo sát đánh giá: Không đủ (02/32 phiếu chiếm 6,2%); công tác bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ của cấp trên về xử lý vi phạm hành chính có ý kiến khảo sát đánh giá: Chưa đáp ứng được yêu cầu (03/32 phiếu chiếm 9,4%).

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

3.1. Kết quả đạt được

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra; tình hình triển khai các văn bản, đề án, chương trình về PBGDPL và kết quả triển khai các Đề án khác về PBGDPL tại địa phương.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-HĐPH ngày 18/01/2024 đề chỉ đạo thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024. Hàng năm, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, Phòng Tư pháp xây dựng Kế hoạch để kiểm tra, giám sát công tác PBGDPL ở cơ sở, kiểm tra định kỳ vào quý IV hàng năm, lồng ghép trong việc kiểm tra, giám sát công tác Tư pháp. Thông qua việc kiểm tra, giám sát để đánh giá chất lượng công tác PBGDPL. Qua đó, để hướng dẫn, chấn chỉnh và giải đáp những khó khăn, vướng mắc về chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL tại cơ sở. Đối với các đơn vị, phòng, ban cấp huyện chủ động tự kiểm tra, giám sát và gửi báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm về Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện.

Định kỳ 6 tháng và cuối năm, Hội đồng PBGDPL huyện tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác PBGDPL lồng ghép trong hội nghị sơ kết, tổng kết công tác Tư pháp. Các thành viên của Hội đồng đã kịp thời báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và đề xuất những kiến nghị, giải pháp nhằm tăng cường công tác PBGDPL, đồng thời tham gia đầy đủ các hội nghị phổ biến, GDPL, giao ban, tổng kết...

Trên cơ sở các Kế hoạch, Chương trình của UBND tỉnh, Sở Tư pháp, UBND huyện, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện đã ban hành Kế hoạch, Chương trình triển khai thực hiện các Đề án. Cụ thể:

- Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” tuyên truyền thực hiện Đề án và giới thiệu nội dung cơ bản của Công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về chống tra tấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, hoà giải viên và Nhân dân trên địa bàn huyện.

- Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”, tổ chức tập huấn công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ công chức cốt cán cấp huyện và cấp xã; chỉ đạo Trung tâm văn hóa – thể thao – truyền thông, phòng Văn hóa thông tin và các cơ quan, tổ chức có liên quan chức năng cường truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025” nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên có phẩm chất, năng lực, trách nhiệm để tổ chức và thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở; tạo chuyển biến về chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật trong cộng đồng dân cư; duy trì, củng cố đoàn kết trong nội bộ Nhân dân; Phát huy đạo lý truyền thống tốt đẹp, thuần phong, mỹ tục của dân tộc; phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết, tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của nhà nước.

** Kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật:*

Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện đã chủ trì tổ chức các hội nghị tuyên truyền, PBGDPL cấp huyện và hỗ trợ các xã tổ chức tuyên truyền, PBGDPL bằng nhiều hình thức phù hợp,...Nội dung tập trung các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua, các quy định về tổ sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, sát nhập đơn vị hành chính cấp xã, các trường học; cải cách hành chính, cải cách tư pháp, các văn bản liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của công dân; các quy định pháp luật về của cá nhân, tổ chức trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế; thông tin về pháp luật và thi hành pháp luật trong những lĩnh vực như: Bảo vệ chủ quyền quốc gia, biển đảo; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ môi trường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư; an toàn giao thông; an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ người tiêu dùng; giải quyết các tranh chấp về đất đai, khiếu nại, tố cáo; tiếp cận thông tin, dân chủ ở cơ sở; phối hợp tăng cường hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Trong năm 2024, toàn huyện đã tổ chức 89 hội nghị, thu hút khoảng 16.000 lượt người tham gia²; tổ chức 05 cuộc thi tìm hiểu pháp luật, thu hút khoảng 17.000 người dự thi³; in ấn, cấp phát hơn 3.130 tài liệu pháp luật⁴.

Bên cạnh đó, các Câu lạc bộ Pháp luật tại các địa phương cũng được củng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động thường xuyên, như: Câu lạc bộ Phụ nữ với pháp

² Phòng Tư pháp tham mưu 05 Hội nghị, UBMTTQVN huyện tổ chức 29 Hội nghị, Ban Dân Vận Huyện ủy tổ chức 02 Hội nghị, Huyện đoàn tổ chức 20 Hội nghị, Công an huyện tổ chức 17 Hội nghị, Phòng Giáo dục – Đào tạo tổ chức 7 Hội nghị, Thanh tra huyện tổ chức 01 Hội nghị, Hội LHPN huyện tổ chức 05 Hội nghị, Hội Luật gia huyện tổ chức 03 Hội nghị...

³ Cuộc thi Video/Clip tuyên truyền sáng kiến kinh nghiệm trong xây dựng nông thôn mới, Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức Luật Hôn nhân gia đình, phòng chống bạo lực gia đình; Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu chuyên đề số; Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ.

⁴ UBMTTQVN huyện cấp phát 350 tài liệu, Công an huyện cấp phát 800 tài liệu, phòng Tư pháp cấp phát 1.200 tài liệu, BCH Quân sự huyện cấp phát 450 tài liệu, Hội Luật gia huyện cấp phát 350 tài liệu...

luật, Nông dân với pháp luật, Thanh niên với pháp luật, các Câu lạc bộ pháp luật ở các thôn, xóm... Thông qua các buổi sinh hoạt, hoạt động các Câu lạc bộ pháp luật đã tham gia công tác tuyên truyền, PBGDPL, giao lưu, trao đổi, học hỏi kiến thức pháp luật. Qua đó, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, giúp các thành viên và nhân dân nâng cao hiểu biết pháp luật, xây dựng ý thức tôn trọng, tự giác chấp hành pháp luật.

UBND huyện đã chú trọng chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, PBGDPL. Trang thông tin điện tử huyện mở riêng chuyên mục PBGDPL, trong đó có các mục về đề cương, bài giảng, văn bản hướng dẫn chỉ đạo, điều hành, đồng thời liên kết đường link các cuộc thi trực tuyến về tìm hiểu pháp luật... Việc gửi, nhận văn bản được thực hiện thông qua hệ thống quản lý văn bản nên việc cập nhật và lưu chuyển văn bản tuyên truyền, PBGDPL được nhanh chóng, kịp thời.

- Kết quả củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; PBGDPL cho các đối tượng đặc thù và công tác PBGDPL trong trường học; công tác PBGDPL về các vấn đề được dư luận xã hội quan

****Kiện toàn Hội đồng PBGDPL, báo cáo viên, tuyên truyền viên***

UBND huyện đã quan tâm củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động Hội đồng PBGDPL, đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; ngày 19/8/2024 đã ban hành Quyết định số 1663/QĐ-UBND về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện Hội đồng PBGDPL huyện với 29 thành viên, gồm: 01 lãnh đạo UBND huyện làm Chủ tịch Hội đồng, Trưởng phòng Tư pháp làm Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp huyện. Phòng Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Hội đồng trực tiếp tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về công tác PBGDPL trên địa bàn huyện. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật, các văn bản có liên quan và Quy chế hoạt động của Hội đồng, các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện đã đề cao tinh thần, trách nhiệm, chủ động phối hợp thực hiện đảm bảo yêu cầu, nhiệm vụ được phân công.

Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể cấp huyện phân công 01 lãnh đạo và 01 cán bộ phụ trách công tác PBGDPL của đơn vị; UBND các xã giao nhiệm vụ cho đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách và 01 công chức Tư pháp tham mưu giúp UBND xã thực hiện công tác PBGDPL.

UBND huyện ban hành Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 về kiện toàn Báo cáo viên pháp luật cấp huyện với 47 đồng chí có trình độ từ Đại học trở lên, kinh nghiệm thực tiễn và khả năng truyền đạt kiến thức pháp luật trong lĩnh vực công tác, hiện đang công tác tại các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện. Các Báo cáo viên pháp luật cấp huyện với tinh thần, trách nhiệm, chủ động biên soạn bài giảng và trực tiếp giới thiệu PBGDPL tại hội nghị cấp huyện và các hội nghị PBGDPL cấp xã.

Hàng năm, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã củng cố, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật. Đến nay toàn huyện có 17 Tổ tuyên truyền viên pháp luật, với 172 tuyên truyền viên.

Thành phần là lãnh đạo và cán bộ, đoàn thể cấp xã; Tổ trưởng là Phó Chủ tịch UBND cấp xã. Các tuyên truyền viên pháp luật là những người có kiến thức, am hiểu pháp luật, thường xuyên tuyên truyền các chính sách, quy định của pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người dân nhằm ổn định trật tự, an toàn xã hội thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại cơ sở.

** Phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù*

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho các đối tượng đặc thù, cụ thể:

- Đối với đối tượng là nạn nhân bạo lực gia đình được các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực tuyên truyền về Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn việc tiếp nhận, chăm sóc y tế đối với người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình tại các cơ sở khám, chữa bệnh; tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện đã tổ chức các hội nghị, buổi trao đổi tọa đàm tuyên truyền kiến thức pháp luật cho hội viên, phụ nữ, trong đó, có đối tượng là nạn nhân của các vụ bạo lực gia đình; thành lập các câu lạc bộ “Phụ nữ với pháp luật” tại các thôn.

- Đối với nhóm đối tượng người đang bị tạm giữ, tạm giam, giáo dục tại xã, người bị phạt tù được hưởng án treo. Công an huyện đã tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, phổ biến nội quy, quy chế giam, giữ; chính sách, pháp luật về giáo dục, cải tạo phạm nhân cho các đối tượng bị tạm giữ, tạm giam; tổ chức các buổi tuyên truyền, PBGDPL cho người thuộc nhóm người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, người bị phạt tù được hưởng án treo.

- Đối với nhóm đối tượng là người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính thì bám sát nội dung chính sách Trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh sự tham gia, phối hợp giữa tổ chức thực hiện Trợ giúp pháp lý với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là các cơ quan tiền hành tố tụng, các cơ quan, tổ chức về người khuyết tật. Việc triển khai thực hiện chính sách Trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính lồng ghép với các hoạt động Trợ giúp pháp lý khác nhằm đảm bảo khả thi, hiệu quả.

- Đối với Nhân dân vùng ven biển, các phòng ban, đoàn thể cấp huyện, UBND các xã phối hợp Đoàn Biên phòng Ròn tổ chức công tác tuyên truyền, PBGDPL cho nhân dân, nhất là ngư dân 5 xã ven biển. Nội dung là Luật Biển Việt Nam, các chính sách về phòng chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU)

Có thể nói, công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù trên địa bàn huyện được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo triển khai, đạt được những kết quả quan trọng, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của đối tượng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

- Hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật nước CHXHCN Việt Nam

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-HĐPH ngày 23/8/2024 để chỉ đạo và tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hoà XHCNVN trên địa bàn huyện, theo đó các cơ quan, đơn vị, địa phương trong huyện đã ban hành kế hoạch cụ thể để triển khai và tổ chức các hoạt động hưởng ứng các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật trong cả năm, trong đó tập trung tháng cao điểm tháng 10 và tháng 11, đã tổ chức nhiều hội nghị, buổi nói chuyện lồng ghép tuyên truyền, PBGDPL, treo băng rôn, áp phích, cấp phát tài liệu, phát thanh tin bài trên hệ thống truyền thanh, qua đó để cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân tham gia học tập, tìm hiểu Hiến pháp, pháp luật nhằm tạo bước phát triển mới trong việc nâng cao mạnh mẽ nhận thức pháp luật của cán bộ, Nhân dân về xây dựng nhà nước pháp quyền; hiệu quả thi hành pháp luật, thực thi pháp luật và xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của các cơ quan trong hệ thống chính trị với mục tiêu là hỗ trợ và tạo điều kiện để mọi cá nhân, tổ chức biết sử dụng Hiến pháp, pháp luật làm phương tiện, công cụ bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của mình, của Nhà nước và xã hội.

- Công tác hòa giải ở cơ sở

+ Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

Công tác hòa giải ở cơ sở được chú trọng chỉ đạo tăng cường thực hiện, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 24/01/2024 thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở giai đoạn “2021 – 2025”; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 02/8/2024 về chỉ đạo điểm củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở tại xã Quảng Châu.

+ Công tác củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên

Hàng năm, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã tiến hành rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ hòa giải viên; vận động, thuyết phục đội ngũ luật sư, luật gia, người đang và đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, thẩm tra viên trong cơ quan tiến hành tố tụng, cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn tham gia công tác hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định. Ngoài ra, đã cử các hòa giải viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật do Sở Tư pháp tổ chức. Chỉ đạo đăng tải Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở; các tài liệu hỗ trợ, tham khảo dành cho hòa giải viên trên Trang thông tin điện tử huyện nhằm tạo điều kiện cho các hoà giải viên nghiên cứu, tìm hiểu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Đến nay, toàn huyện có 119 tổ hòa giải với 838 hòa giải viên. Năm 2024, các Tổ hòa giải đã thụ lý 88 vụ việc, trong đó hòa giải thành 68 vụ việc (đạt tỷ lệ 77%); hòa giải không thành 20 vụ việc (đạt tỷ lệ 23%).

+ Những mô hình, cách làm hiệu quả được áp dụng

Thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025”, năm 2024, UBND huyện đã chọn xã Quảng Châu làm chỉ đạo điểm để xây dựng, củng cố và nâng cao năng

lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, đây là mô hình hay, có hiệu quả, qua đó huyện đã đánh giá, sơ kết, đồng thời tiếp tục chỉ đạo, nhân rộng việc thực hiện Đề án các xã còn lại. Các Tổ hòa giải được thành lập chủ yếu theo mô hình ở các thôn, cứ mỗi thôn thành lập từ 01 đến 02 Tổ hòa giải, tùy theo địa bàn và mật độ dân số. Việc thành lập như trên phù hợp với đặc điểm sinh sống của dân cư, phong tục tập quán; các hòa giải viên sinh sống trong cụm dân cư sẽ am hiểu đời sống nhân dân, thuận lợi hơn trong công tác hòa giải; tổ trưởng các tổ hòa giải thường cơ cấu là Trưởng thôn hoặc Trưởng ban công tác Mặt trận thôn. Đây là những người có uy tín, có trình độ, ham hiểu pháp luật, nhiệt tình và thường tham gia các hội nghị tuyên truyền, PBGDPL, vì vậy các hòa giải viên tham gia công tác hòa giải đạt chất lượng, hiệu quả cao hơn.

- Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:

Hội đồng đánh giá chuẩn Tiếp cận pháp luật huyện đã tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg bằng nhiều hình thức như tập huấn, cấp phát tài liệu, hội họp Hội đồng đánh giá Tiếp cận pháp luật huyện, UBND các xã đã cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tăng thời lượng tuyên truyền về các quy định trong việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên hệ thống truyền thanh cơ sở.

+ Số xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 và giải pháp để đạt những chỉ tiêu, tiêu chí chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Trên cơ sở tổng hợp hồ sơ các xã gửi về, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện tiến hành họp để xem xét và đã đề nghị UBND huyện ban hành Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 về việc công nhận 16/17 xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật 2023, gồm các xã: Quảng Tùng, Phù Hóa, Quảng Thạch, Quảng Kim, Quảng Lưu, Quảng Châu, Quảng Tiên, Quảng Thanh, Cảnh Dương, Quảng Phương, Quảng Đông, Quảng Hưng, Quảng Phú, Quảng Xuân, Cảnh Hóa và Quảng Hợp; có 01 xã chưa đạt chuẩn (xã Liên Trường) do có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ bị xử lý kỷ luật. Hiện nay đang chỉ đạo hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục để xem xét, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024.

- Nguồn lực kinh phí dành cho 03 lĩnh vực

+ Kinh phí phục vụ công tác PBGDPL

UBND huyện đã bố trí kinh phí thực thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL từ ngân sách của huyện. Kinh phí được cấp về phòng Tư pháp – cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện với kinh phí 100.000.000đồng/năm. Ngoài ra, đối với các Đề án, Chương trình do các cơ quan, đơn vị cấp huyện chủ trì cũng được bố trí kinh phí riêng dựa trên yêu cầu thực tế của các Đề án, Chương trình, đồng thời tăng cường xã hội hóa, huy động nhiều nguồn lực tham gia hoạt động tuyên truyền, PBGDPL.

Kinh phí tại xã được cấp trong nguồn kinh phí chi thường xuyên của các địa phương trong năm. Tùy theo điều kiện từng địa phương và tình hình thực tế

về nhu cầu để các địa phương chủ động trong việc phân bổ kinh phí thực hiện công tác PBGDPL cho phù hợp, trung bình được bố trí từ 5-8 triệu đồng/1 xã.

+ Kinh phí phục vụ công tác Hòa giải

Đối với cấp huyện: Hàng năm, UBND huyện đã cấp kinh phí tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, cấp phát tài liệu; công tác sơ kết, tổng kết và thi đua, khen thưởng cho các hòa giải viên.

Đối với cấp xã: Hoạt động hòa giải ở cơ sở chưa được cấp kinh phí riêng mà trích từ kinh phí thường xuyên của đơn vị, địa phương để phục vụ cho công tác hòa giải. Nguồn kinh phí này cũng hạn hẹp, phân bổ không đồng đều, chưa đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

Một số xã như Quảng Tiến, Quảng Hưng, Cảnh Dương, Quảng Phú, Quảng Châu, Quảng Đông... đã thực hiện việc chi trả thù lao cho hòa giải viên trực tiếp tham gia các vụ việc hòa giải tại địa phương. Các xã còn lại hầu như chỉ hỗ trợ chi trả việc mua văn phòng phẩm, sơ kết, tổng kết công tác hoà giải.

+ Nguồn kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Hàng năm, UBND huyện đã bố trí kinh phí nhằm thực hiện công tác đánh giá, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Ở cấp xã, kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật không được cấp riêng mà trích từ nguồn kinh phí PBGDPL.

(Có báo cáo riêng)

3.2. Khó khăn, hạn chế

** Tồn tại, hạn chế*

- Công tác tuyên truyền, PBGDPL mới tập trung đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, còn tuyên truyền, PBGDPL cho Nhân dân nhìn chung có mặt chưa đáp ứng nhu cầu đặt ra trong tình hình mới.

- Mức độ tuân thủ pháp luật ở một số lĩnh vực, một số nhóm đối tượng chưa cao, hành vi vi phạm còn nhiều trong khi đó nguồn lực, các điều kiện để đảm bảo cho công tác tuyên truyền, PBGDPL có nơi còn hạn chế.

- Hoạt động của một số tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở chất lượng chưa cao; kinh phí hỗ trợ cho công tác PBGDPL, công tác hòa giải ở cơ sở có nơi còn khó khăn, chưa thực hiện đầy đủ theo Thông tư 56/2023 ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải cơ sở.

4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch và chứng thực, nuôi con nuôi

4.1. Kết quả đạt được

- Về công tác hộ tịch

Thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, sự chỉ đạo của Sở Tư pháp, Trong năm 2024, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai có hiệu quả công tác quản lý và đăng ký hộ tịch, chú trọng công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, kịp thời hướng dẫn cho UBND cấp xã tháo gỡ

các khó khăn vướng mắc trong công tác đăng ký và quản lý hộ tịch. Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai đề án Số hóa Sổ hộ tịch.

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tư pháp và UBND cấp xã đẩy mạnh nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến các Dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch; triển khai thực hiện các thủ tục hành chính về Hộ tịch – Chúng thực trên công dịch vụ công của tỉnh Quảng Bình.

UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp thường xuyên tổ chức kiểm tra, chủ động hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực, giải đáp những khó khăn, vướng mắc cho cán bộ Tư pháp – Hộ tịch cấp xã, Năm 2024, Phòng Tư pháp kiểm tra theo Kế hoạch số 42/KH-TP ngày 26/4/2024 tại 03 xã: Quảng Tùng; Cảnh Dương và Quảng Thạch. Qua kiểm tra đã phát hiện những sai phạm, hạn chế và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở, chấn chỉnh kịp thời những sai sót.

Kết quả về hộ tịch: Tại UBND huyện đã ban hành quyết định cho phép thay đổi, cải chính hộ tịch 170 trường hợp; tiến hành đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài (trực tuyến) 06 trường hợp, khai sinh trực tuyến 02 trường hợp; thực hiện số hóa hồ sơ, trả kết quả về kho công dân là 190 trường hợp.

Tại cấp xã: Tiến hành đăng ký khai sinh 2.497 trường hợp (trong đó đăng ký mới 1.762 trường hợp, đăng ký lại 735 trường hợp); đăng ký khai tử 735 trường hợp (trong đó đăng ký mới 717 trường hợp, đăng ký lại 18 trường hợp); đăng ký kết hôn cho 885 cặp (trong đó đăng ký mới 720 trường hợp, đăng ký lại 165 trường hợp).

- Về công tác chứng thực

Thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành về công tác chứng thực. UBND huyện tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động chứng thực trên địa bàn; Chỉ đạo phòng Tư pháp kiểm tra, hướng dẫn UBND tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện công tác chứng thực. Nhìn chung công tác chứng thực được thực hiện đảm bảo theo quy định.

- Tình hình thực hiện việc cấp bản sao điện tử theo quy định tại Điều 10 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử được triển khai đảm bảo theo quy định. UBND huyện ban hành Công văn 1512/UBND-TP ngày 21/10/2024 về chính thức áp dụng Dịch vụ công Chứng thực bản sao điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Chỉ đạo phòng Tư pháp ban hành Ban hành Công văn số 101/TP ngày 16/09/2024 về triển khai thực hiện quy trình dịch vụ công trực tuyến thí điểm đối với các thủ tục Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; Công văn số 113/TP ngày 30/09/2024 về xử lý hồ sơ Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Kết quả công tác chứng thực: Tại cấp huyện: Phòng Tư pháp tiến hành chứng thực theo thẩm quyền 295 trường hợp; chứng thực chữ ký người dịch là cộng tác viên dịch thuật 35 trường hợp. Tại cấp xã tiến hành chứng thực bản sao

từ bản chính 61.909 trường hợp; chứng thực hợp đồng, giao dịch 3.487 trường hợp; chứng thực chữ ký, điểm chỉ trong giấy tờ, văn bản 6.819 trường hợp.

- Đăng ký nuôi con nuôi trong nước: Trong năm 2024, UBND cấp xã đăng ký nuôi con nuôi 03 trường hợp.

- Công tác bồi thường nhà nước: Trong năm không có trường hợp yêu cầu bồi thường của nhà nước.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác chứng trên địa bàn.

Về việc bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức để thực hiện công tác chứng thực, các điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được UBND huyện và UBND các xã quan tâm thường xuyên: Hiện nay, Phòng Tư pháp có 03 công chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 01 chuyên viên. Về trình độ chuyên môn: 03/03 đồng chí đều có trình độ cử nhân Luật. Về quản lý nhà nước: 01 đồng chí Chuyên viên chính; 02 đồng chí chuyên viên. Về trình độ lý luận chính trị: 02 đồng chí Cao cấp, 01 đồng chí Trung cấp.

Đội ngũ cán bộ Tư pháp - Hộ tịch cấp xã: Đến nay, cán bộ Tư pháp - Hộ tịch có 31/16 xã. Về trình độ chuyên môn: Có 30 công chức có trình độ Đại học luật trở lên và 01 công chức có trình độ Cao Đẳng chuyên ngành khác. Về cơ bản, đội ngũ cán bộ Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã đều được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chứng thực; các điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được trang bị đầy đủ, như máy tính, máy in, kết nối mạng internet...đảm bảo yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

4.2 Khó khăn, vướng mắc

- Việc triển khai công tác hộ tịch trực tuyến có một số vướng mắc như: vẫn còn xảy ra tình trạng quá hạn hồ sơ ở cổng của tỉnh. Mặc dù kết quả bằng giấy đã trả cho người dân theo quy định, nhưng kết quả trên hệ thống lại bị quá hạn vì phải chờ đồng bộ từ các khâu dễ dẫn đến quá hạn.

- Trong quá trình thực hiện, có nhiều thủ tục quy định áp dụng triển khai trên môi trường mạng hoàn toàn nên gây khó khăn cho người dân khi thực hiện các thao tác trên điện thoại, một số người dân không sử dụng điện thoại thông minh dẫn đến khó khăn trong việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Trong công tác chứng thực có một số khó khăn, vướng mắc như chứng thực bản sao điện tử, phân ký của lãnh đạo và đóng dấu của văn phòng thường chậm, báo lỗi liên tục, đã cài phần mềm ký số rồi vẫn báo là chưa. Bước trả kết quả chứng thực không thực hiện một lúc nhiều hồ sơ được khi đã thanh toán xong mà chỉ làm 1 lần được 2 người gây mất thời gian trong quá trình xử lý.

5. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực Tư pháp; báo cáo thống kê

- Về công tác kiểm tra: Chỉ đạo Phòng Tư pháp tiến hành kiểm tra công tác Tư pháp năm 2024 theo Kế hoạch tại 03 xã: Cảnh Dương, Quảng Tùng, Quảng Thạch. Qua kiểm tra đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, phối hợp giải quyết những

khó khăn, vướng mắc, đồng thời yêu cầu các đơn vị được kiểm tra chấn chỉnh và khắc phục kịp thời.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tiếp công dân, kịp thời giải quyết các phản ánh, kiến nghị của công dân trong lĩnh vực Tư pháp. Cử cán bộ, công chức tham gia các đoàn xác minh, giải quyết tố cáo, khiếu nại liên quan đến lĩnh vực Tư pháp.

- Chỉ đạo thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo kê khai, công khai và kiểm soát tài sản thu nhập, các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo, thống kê trên các lĩnh vực theo định kỳ và đột xuất đảm bảo chất lượng và tính kịp thời theo quy định của Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/03/2019 của Bộ Tư pháp.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính; thi đua khen thưởng

- Về ứng dụng công nghệ thông tin: Cán bộ, công chức Tư pháp ở các địa phương đã được trang bị máy vi tính và được kết nối mạng; việc trao đổi, cập nhật thông tin giữa Sở, phòng Tư pháp và UBND các xã luôn được duy trì thường xuyên qua hộp thư điện tử công vụ, qua hệ thống quản lý văn bản điều hành. Phòng Tư pháp và UBND cấp xã khai thác, sử dụng có hiệu quả phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch. Triển khai thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến về lĩnh vực Tư pháp theo Đề án 06 và chứng thực bản sao điện tử trên công dịch vụ công của tỉnh.

- Về cải cách hành chính: Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, duy trì hệ thống quản lý và đánh giá về kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; chỉ đạo nghiêm ngặt, công khai 100% thủ tục hành chính về lĩnh vực Tư pháp. Đến nay 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đều được tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế 01 cửa, một cửa liên thông.

- Về công tác thi đua, khen thưởng: Chỉ đạo phòng Tư pháp hưởng ứng các phong trào thi đua của Ngành Tư pháp phát động, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 29/KH-TP ngày 9/3/2024 về phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua theo chuyên đề “*Kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, bứt phá, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”. Quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về thi đua, khen thưởng. Hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua của Ngành Tư pháp phát động; đề nghị Giám đốc Sở Tư pháp tặng Giấy khen cho 03 cá nhân (01 công chức phòng Tư pháp, 02 công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã), 01 tập thể (Phòng Tư pháp) có thành tích xuất sắc trong năm 2024.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật công tác Tư pháp năm 2024

Công tác Tư pháp đã bám sát Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện, Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành để triển khai thực hiện toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm

các nhiệm vụ được giao trên tinh thần vừa bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ và đạt nhiều kết quả trên các lĩnh vực. Chất lượng soạn thảo, xây dựng, góp ý, thẩm định, rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL ngày càng nâng cao, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính khả thi. Công tác tuyên truyền, PBGDPL đã chủ động tuyên truyền, PBGDPL với nhiều hình thức phù hợp, luôn hướng về cơ sở, lấy người dân làm trung tâm, quan tâm các đối tượng đặc thù, địa bàn trọng điểm, vừa thực hiện đại trà, vừa có trọng tâm; chú trọng tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành, các văn bản tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế xã hội, đến bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức, doanh nghiệp....Hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp và các đối tượng chính sách được tăng cường. Công tác hành chính tư pháp, theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính được thực hiện có nền nếp. Các TTHC trong lĩnh vực Tư pháp được công khai, minh bạch, đảm bảo thời gian khi giải quyết TTHC. Phòng Tư pháp đã tích cực tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành do huyện thành lập, tham gia tố tụng tại các phiên Tòa xét xử do Tòa án tỉnh tổ chức với tư cách người được ủy quyền; tham mưu tư vấn về mặt pháp luật, hướng dẫn các địa phương trong các lĩnh vực hành chính tư pháp, xử lý vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, hoạt động đầu tư, đất đai, tài nguyên, môi trường, giải phóng mặt bằng...Kết quả đạt được trong lĩnh vực Tư pháp đã góp phần quan trọng thực hiện chiến lược cải cách tư pháp, cải cách hành chính, ổn định trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường pháp lý lành mạnh để phát triển kinh tế - xã hội. Đội ngũ cán bộ, công chức Tư pháp luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng; phẩm chất đạo đức, lối sống, đoàn kết, thống nhất, luôn yêu ngành, yêu nghề; giữ vững kỷ luật, kỷ cương, phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Vai trò, trách nhiệm của một số cơ quan, địa phương trong công tác chỉ đạo điều hành, phối hợp thực hiện nhiệm vụ Tư pháp có mặt chưa cao, nhất là trong công tác theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính và xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. Phạm vi, nội dung công tác theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính rộng nhưng thực tế thực hiện chưa nhiều.

- Công tác tuyên truyền, PBGDPL ở một số địa phương chưa kịp thời, chủ yếu tập trung cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, còn tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân chưa đáp ứng yêu cầu.

- Mức độ tuân thủ pháp luật ở một số lĩnh vực, một số nhóm đối tượng chưa cao, hành vi vi phạm còn nhiều trong khi đó nguồn lực, các điều kiện, để đảm bảo cho công tác xử lý vi phạm hành chính còn hạn chế.

- Công tác hòa giải ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức, hoạt động của một số hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật chất lượng còn hạn chế, kinh phí hỗ trợ cho các tổ hòa giải có nơi còn khó khăn.

- Một số cán bộ Tư pháp – Hộ tịch cấp xã chưa thực sự chủ động tham mưu, giúp lãnh đạo địa phương trong việc chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ Tư pháp; công tác đăng ký, quản lý hộ tịch ở một số nơi chưa tốt; ý thức, tinh thần trách

nhiệm của một số cán bộ chưa cao, dẫn đến việc đăng ký khai sinh, khai tử, chứng thực còn có sai sót xảy ra.

2.2. Nguyên nhân

- Nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Tư pháp ngày càng tăng về quy mô, số lượng và tính phức tạp hơn, song việc đảm bảo biên chế và kinh phí hoạt động nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

- Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của một số bộ phận người dân chưa cao; các vụ việc vi phạm pháp luật trên một số lĩnh vực có chiều hướng gia tăng và tiềm ẩn phức tạp, nhất là trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường, khoáng sản, trộm cắp tài sản.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL chủ yếu là hoạt động kiêm nhiệm; một số cán bộ, công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã chưa thực sự chủ động, tích cực tham mưu cho lãnh đạo địa phương để chỉ đạo, thực hiện tốt các nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền, chưa phát huy hết năng lực, trách nhiệm của mình trong công tác tham mưu.

- Phần mềm giải quyết thủ tục hành chính hay bị lỗi nên ảnh hưởng đến quá trình giải quyết yêu cầu của công dân. Đa số người dân chưa thực hiện được việc nộp hồ sơ trực tuyến do phải trải qua nhiều bước như: tạo tài khoản dịch vụ công, đăng nhập và thao tác các bước và đẩy tờ khai trên cổng dịch vụ công, công chức Tư pháp - Hộ tịch phải hướng dẫn, hỗ trợ và thậm chí đôi lúc còn phải thao tác thay cho người dân nên gây áp lực lớn cho công chức Tư pháp - hộ tịch khi thực hiện giải quyết TTHC cho người dân khi đến giao dịch.

Phần thứ hai:

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025

Trên cơ sở bám sát chức năng, nhiệm vụ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tư pháp, UBND huyện đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ

1.1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, địa phương nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, góp ý dự thảo văn bản QPPL; thực hiện đúng thời gian, trình tự, thủ tục, đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Kiểm tra kịp thời văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành; thẩm định, góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND, dự thảo Quyết định của UBND huyện trước khi trình HĐND, UBND huyện; tự kiểm tra văn bản QPPL theo quy định; tiến hành kiểm tra công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, thường xuyên rà soát văn bản để kịp thời đề nghị sửa đổi, bổ sung phù hợp. Mở lớp tập huấn về xây dựng văn bản QPPL cho cán bộ công chức cấp huyện, cấp xã.

1.2. Công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của công tác PBGDPL theo Kết luận số 80 – KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; thực hiện các nhiệm vụ của công tác PBGDPL theo chương trình, kế hoạch, đề án của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Hội đồng Phối hợp PBGDPL và các Ban Chỉ đạo của tỉnh về PBGDPL đã đề ra. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền và tăng cường xã hội hóa hoạt động PBGDPL; tuyên truyền, phổ biến nội dung, định hướng lớn trong dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tiếp tục triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; các văn bản pháp luật về thủ tục hành chính và cải cách thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật năm 2024; dung trì chương trình “Pháp luật và Đời sống”; quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; chỉ đạo công tác hòa giải ở cơ sở; kiện toàn và nâng cao chất lượng của Hội đồng Phối hợp PBGDPL huyện và đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên cơ sở.

Tiếp tục xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tổ chức đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ – TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; duy trì và đẩy mạnh các hình thức PBGDPL mang lại hiệu quả cao; chú trọng các đối tượng đặc thù, các địa phương trọng điểm về an ninh trật tự. Chỉ đạo tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình phối hợp liên ngành về công tác PBGDPL đã ký kết. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác PBGDPL, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ Tư pháp, cán bộ thực hiện nhiệm vụ PBGDPL, hòa giải viên.

1.3. Công tác hộ tịch, chứng thực; nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến, Thông tư 01/2022/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện quy trình dịch vụ công trực tuyến tại Phòng Tư pháp và UBND cấp xã đạt hiệu quả cao; chỉ đạo thực hiện Luật Hộ tịch, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành, chú trọng thực hiện việc đăng ký và quản lý các sự kiện hộ tịch có yếu tố nước ngoài.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch được giao theo Đề án 06 ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 149/QĐ-BTP ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành kế hoạch hành động thực hiện Đề án 06, trong đó tập trung đẩy mạnh làm sạch dữ liệu hộ tịch sau khi hoàn thành nhiệm vụ số hóa hồ sơ hộ tịch.

Thực hiện quản lý nhà nước về Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ

về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới; Công văn số 182/UBND-NC ngày 06/02/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chứng thực tại Phòng Tư pháp và UBND cấp xã theo Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu của người dân và Điều 10 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử được triển khai đảm bảo theo quy định.

Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2025 và chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường nhà nước theo quy định.

1.4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ với việc sử dụng có hiệu quả các công cụ kiểm tra, thẩm định văn bản QPPL; chú trọng trong việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng; chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2025.

Thực hiện Đề án "Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về XLVPHC của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương", Đề án "xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý VPHC". Tăng cường công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, giúp Chủ tịch UBND huyện kiểm soát tính pháp lý của hồ sơ cũng như các quyết định xử phạt VPHC theo thẩm quyền.

Chủ động tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho các cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

1.5. Công tác xây dựng Ngành

Quan tâm công tác quy hoạch, bổ nhiệm, điều động và chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ngành Tư pháp; bố trí đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, biên chế cho cơ quan Tư pháp, nhất là ở cấp xã.

Tăng cường giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức, Tư pháp, trong đó chú trọng bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã.

1.6. Công tác báo cáo, thống kê, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện tốt chế độ báo cáo, thống kê trên các lĩnh vực theo định kỳ và đột xuất đảm bảo chất lượng và tính kịp thời theo quy định của Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/03/2019 của Bộ Tư pháp.

Quản lý tốt ngân sách, tài sản nhà nước theo quy định. Tiếp tục thực hiện quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực Tư pháp; giải quyết kịp thời các đơn thư thuộc thẩm quyền; triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, việc kê khai, công khai và kiểm soát tài sản thu nhập. Tăng cường công tác chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.7. Công tác chỉ đạo, điều hành; ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính

Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành đối với các lĩnh vực Tư pháp; cải tiến phương thức, lề lối làm việc, tăng cường các hoạt động hướng về cơ sở; thực hiện tốt quy chế dân chủ. Tăng cường kỷ cương hành chính, kỷ luật lao động; kiên quyết xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, những thiếu sót và hành vi vi phạm pháp luật, kỷ luật, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

Nâng cao chất lượng cải cách hành chính gắn với kiểm soát TTHC trong các lĩnh vực Tư pháp tạo thuận lợi cho cho tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận hoạt động Tư pháp. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động nghiệp vụ và công tác chỉ đạo điều hành, nhất là trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính, đăng ký hộ tịch, chứng thực và quản lý văn bản. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch.

2. Giải pháp chủ yếu

+ Xây dựng Chương trình, Kế hoạch công tác cụ thể bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, Chương trình, nhiệm vụ công tác của Sở Tư pháp, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

+ Tiếp tục chỉ đạo kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực cán bộ, công chức ngang tầm với nhiệm vụ được giao. Trong đó chú trọng đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã; bồi dưỡng nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ và xử lý tình huống của cán bộ, công chức. Quan tâm, tạo điều kiện cho công chức, cán bộ tư pháp tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng nghiệp vụ. Thực hiện nghiêm túc Quy định số 12-QĐ/HU ngày 02/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và các quy định, quy tắc về đạo đức công vụ công chức.

+ Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc. Tăng cường công tác phối hợp với các Sở, ban ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác Tư pháp từ huyện đến cơ sở.

+ Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, quản lý, điều hành vừa đảm bảo sâu sát, quyết liệt, bám sát kế hoạch, đồng thời sử dụng đầy đủ các công cụ quản lý, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm.

+ Nâng cao chất lượng và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, thống kê thuộc lĩnh vực Tư pháp. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp. Phát động phong trào thi đua gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng đơn vị, cá nhân.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025

1. Chỉ đạo Phòng Tư pháp bám sát các Chương trình, Kế hoạch, Đề án của tỉnh để ban hành và triển khai kịp thời các chương trình, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ Tư pháp trong năm 2025.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, PBGDPL, đẩy mạnh tuyên truyền kết quả, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2025 – 2030; đẩy mạnh thực thi Hiến pháp năm 2013 và các Bộ Luật, Luật mới ban hành, tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Bộ luật về tố tụng, các văn bản pháp luật về sắp xếp, yin gọn tổ chức bộ máy theo Nghị quyết 18 của BCHTW khoá XII; nhiệm vụ CCHC, CCTP, pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục tuyên truyền về pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường, bảo vệ biển đảo, an toàn giao thông, dân chủ cơ sở; các Luật, Bộ Luật và các văn bản chuyên ngành Tư pháp; tiếp tục tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật. Tiếp tục nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các hình thức về phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật cho người dân.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL; đảm bảo 100% văn bản QPPL được thẩm định đúng tiến độ, chất lượng; 100% văn bản, dự án luật do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương và Trung ương soạn thảo gửi lấy ý kiến được góp ý đúng thời gian, hiệu quả. Giúp UBND huyện tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND huyện ban hành và kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp xã ban hành đạt 100%; tổ chức rà soát 100% văn bản QPPL đúng quy định.

4. Thực hiện có hiệu quả quy trình dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh đối với các thủ tục hành chính về lĩnh vực hành chính – tư pháp. Tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực, bồi thường nhà nước.

5. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

6. Tăng cường công tác kiểm tra các lĩnh vực Tư pháp; chú trọng kiểm tra thường xuyên công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, công tác xử lý vi phạm hành chính. Công tác sơ kết, tổng kết, chế độ thông tin, báo cáo.

7. Đẩy mạnh thực hiện cải cách tư pháp, cải cách hành chính gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực của ngành Tư pháp.

8. Phát động các phong trào thi đua; thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện trong năm.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Kính đề nghị Sở Tư pháp:

- Tiếp tục quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên sâu, nhất là các lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính, xây dựng văn pháp QPPL, theo dõi thi hành pháp luật, hòa giải cơ sở.

- Tăng cường phối hợp thực hiện tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho người dân tại các địa bàn dân cư thuộc xã miền núi và các đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

- Tiếp tục đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Tư pháp cho các địa phương còn khó khăn, do ngân sách còn hạn hẹp.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác Tư pháp năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm công tác năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - TT. Huyện ủy;
 - TT. HĐND huyện;
 - CT, các PCT UBND huyện;
 - Các phòng, ban cấp huyện;
 - UBND các xã;
 - Lưu: VT, TP.
- } (để b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Quang Trung